

ĐO NỘI VỤ
Số 52/HIS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

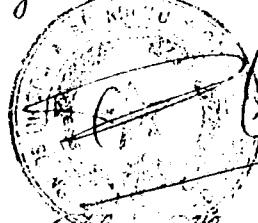
GIẤY CHỨNG NHẬN

Cục Hồ sơ cảnh sát - Bộ nội vụ xác nhận :

Họ và tên : Vũ Sĩ
Sinh năm : 1947
Sinh quán : Idên Trĩ , Yên Hòa , Yên Mô , Ninh Bình
Trú quán : Ấp Lộc Hòa , Tân Bình , Gia Bình .
Cán Tội : Cán Diệt biệt kích
Bị bắt ngày : 26 tháng 09 năm 1967
Án phạt : Tập trung cải tạo theo quyết định số 632 /TTCT
ngày 16/08/1969 của Bộ Công An
Đã được thả ra khỏi trại cải tạo Quyết Tiến ngày 09 tháng 02
năm 1977 theo quyết định số 423KH6/P4 ngày 05 tháng 03 năm 1976
Địa chỉ tha : Khu sản xuất Hồng Thắm Hồng Liên Sơn .

Hà nội ngày 21 tháng 04 năm 1993

Se' Cục Trưởng Cục Hồ Sơ CS - Bộ Nội Vụ



Phạm Hồng Khải

BỘ NỘI VỤ
33 423 KH6/P4

CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM
~~Đã lấy tên của họ~~
Hà-nội, ngày 5 tháng 8 năm 1976 - S.800

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Thi hành Nghị quyết số 49/QH-TVQH ngày 20/6/1961 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và thông tư số 121/CP ngày 9/8/61 của Hội đồng Chính phủ về việc tập trung giáo dục cải tạo những phần tử cơ bản đông nguy hại cho xã hội trở thành người lao động lương thiện;

Theo đề nghị của đồng chí Cục trưởng Cục KH6;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Tha ra khỏi trại cải tạo và cho đi khu sản xuất
người có tên dưới đây (thuộc loại *P. e. M* *Hồng - Thảng*):
Họ và tên *Vũ Sửu* Bí danh
Năm sinh *1947* Số giam *BR-077*
Binh quân *Liên - tư, Yên - mô, Vĩnh - Bình*
Trú quán: *Đoàn nhà 7 ấp Lộc Hòa, Tân-Bình, Gia-Lịnh*

Điều 2.- Đồng chí Cục trưởng Cục quản lý trại giam chịu trách nhiệm thi hành quyết định này...

- Hội gửi
- KH6 "để thi hành"
- KH1, KC1, KD5, KD3
"để theo dõi"

T/T BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
Thủ trưởng

Đã ký: *Hoàng Tháo*

Trích sao quyết định chính

Kính gửi: Ban giam thị trại cải tạo: *Quyết định*
để làm thủ tục thả cho người có tên trên.

K/CỤC TRƯỞNG KH6
phó cục trưởng



Nguyễn duy Xi

Pho To Copy

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 1976

K/T Cục trưởng Cục C27



11 JUL 1995

H/S không gửi qua

11/07



BỘ NGOẠI GIAO
SỞ NGOẠI VỤ
TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

08 JUN 1995

Số : PLS / TM

TP. HCM, ngày tháng năm 19.....

R10 - 431

THƯ MỜI

Kính mời gia đình Ông, Bà VŨ SỬ

đến dự 04 người, tại ☐ 6 Thái Văn Lung - Q. 1

☒ 184 Bis Pasteur - Q.1

..... giờ ngày 03 JUL 1995 tháng năm 199..... để :

☒ Tiếp xúc làm thủ tục nhập cảnh

☒ Đăng ký chuyển bay

☒ Thông báo về kết quả nhập cảnh

☒ Thông báo, tìm hiểu việc có liên quan đến Ông Bà.

(Khi đi nhớ mang theo đầy đủ những giấy tờ ghi phía sau)

Người tiếp : Ngô

T.L. GIÁM ĐỐC

Hẹn 13 giờ ngày 11/7

một người đến làm hồ sơ

Hẹn 8 giờ ngày 13/7

4 người đến gặp phái đoàn

hamb

LƯU VĂN TÁNH



Giấy tờ mang theo cho mỗi người trong gia đình

(Bản chính và bản photocopy) :

- ☐ Chứng minh nhân dân hoặc tương đương
- ☐ Hộ chiếu hoặc giấy xuất cảnh
- ☐ Giấy bảo lãnh ; Giấy hứa nhập cảnh ,
- ☐ Khai sinh người xin đi và người bảo lãnh
- ☐ Hôn thú hoặc Ly hôn hoặc Giấy xác nhận độc thân
- ☐ Giấy giao nhận con nuôi
- ☐ Giấy khai tử
- ☐ Hộ khẩu
- ☐ Giấy đăng ký ngoại kiều thường trú (nếu có)
- ☐ Thư từ, hình ảnh mới nhất của người bảo lãnh
- ☐ Sơ yếu lý lịch
- ☐ Giấy ra trại.

LỜI CẢNH DÀN

I. - Tờ khai gia đình

Khi cư ngụ ở một nơi quá 3 tháng thì phải lập tờ khai gia đình. Gia Trưởng xin Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng kiến thị vào tờ khai gia đình, rồi nộp cho Văn Phòng Phường hoặc Xã để kiểm nhận, kèm theo tờ khai thay đổi nơi cư trú.

II. - Khai thêm hay bớt tên trong tờ khai gia đình

Khi có thêm hay bớt người trong gia đình thì phải khai báo để cập nhật vào tờ khai gia đình. Gia Trưởng xin Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng kiến thị vào tờ khai thêm hay bớt tên trong tờ khai gia đình, rồi nộp cho Văn Phòng Phường hoặc Xã để kiểm nhận, kèm theo tờ khai gia đình (bản mẫu) và các giấy tờ chứng minh (thai-sanh, khai tử, tờ khai thay đổi nơi cư trú v.v.).

III. - Khai tạm trú trong gia đình

Khi có thân nhân đến tạm trú trong gia đình, phải khai báo để ghi vào sổ vắng-lai

a) Từ 1 đến 30 ngày: Gia Trưởng nộp cho Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng tờ khai xin tạm trú để kiến thị kèm theo thẻ căn-cước của người xin tạm trú. Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng được quyền chỉ tạm trú tối đa 30 ngày.

b) Từ 1 đến 3 tháng: Gia Trưởng xin Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng kiến thị vào tờ khai xin tạm trú rồi nộp cho Văn Phòng Phường hoặc Xã để kiểm nhận, kèm theo thẻ căn-cước của người xin tạm trú. Phường-Trưởng hoặc Xã-Trưởng được quyền cho tạm trú tối đa 3 tháng.

c) Trên 3 tháng: người xin tạm trú hoặc phải trở về nguyên quán hoặc phải xin ghi tên vào sổ khai gia đình nơi cư ngụ mới.

CƯỚC CHÚ: Khi thuê nhận người giúp việc Gia-Trưởng cũng phải khai báo theo 1 trong 2 thể thức sau đây:

- nếu đương sự giúp việc lâu dài, áp dụng thể-tục khai thêm hay bớt tên trong tờ khai gia đình (Mục II).
- nếu đương sự giúp việc tạm thời, áp dụng thể-tục khai tạm trú trong gia đình (Mục III).

IV. - Khi thay đổi nơi cư trú:

Khi rời khỏi hẳn nơi cư ngụ cũ đã đi ở nơi khác, thì phải khai báo thay đổi nơi cư trú để được ghi tên hay lập tờ khai gia đình tại nơi cư ngụ mới. Đương sự xin Khóm-Trưởng hoặc Ấp-Trưởng kiến thị vào tờ khai thay đổi nơi cư trú rồi nộp cho Văn Phòng Phường hoặc Xã kèm theo tờ khai gia đình (bản mẫu). Phường-Trưởng hoặc Xã-Trưởng ghi tên đương sự trong tờ khai gia đình, nơi cư ngụ cũ, kiểm nhận tờ khai thay đổi nơi cư trú rồi giao cho đương sự 1 bản để nộp vào hồ-sơ khai gia đình tại nơi cư ngụ mới.

V. - Biên chế tài:

Gia Trưởng có trách-nhiệm khai báo để cho tờ khai gia đình mình lúc nào cũng phù hợp hiện-tình nhà trong gia đình.

Những người không chịu khai báo hoặc khai không thành-thật (không đúng thực-tình) sẽ bị phạt vi-cầm, chiếu điều 9 Nghị định số 353-BNV/Nt ngày 30-6-1958 của Bộ Nội-Vụ vì không tuân lệnh của nhà chức-trách hành-chánh, mà theo điều 491 của Bộ Hình Luật mới ban hành, thì người này vi phạm Sắc lệnh và nghị định hợp pháp của chức quyền Hành-chánh hay chức quyền Đô, Tỉnh, Thị, sẽ bị phạt vạ, từ 40.000 đến 600.000 và theo điều 492 kế tiếp thì ngoài hình phạt vạ, can-phạm còn có thể, tùy trường-hợp, bị phạt giam từ 1 đến 10 ngày nữa.

VIỆT CỘNG-HÒA

TỈNH

TỜ KHAI GIA-ĐÌNH

Nhà số

Đường

(Ấp)

(Xã)

Quận

Họ và tên Gia-Trưởng

GIA-TRƯỞNG

(Ký và

Chứng nhận có chỗ ở đây

dành cho tờ khai của gia đình ở đây)

Chủ nhà

Ấp Hòa 15-6-74

KIẾN THỊ

XLT.V. Ấp (trưởng)

NHAN

(Xã Trưởng)

Ấp Sơn Hòa 15-6-74

Đang Dân Sự

Chủ nhà

Đã đăng ký để được dấu phân biệt tờ khai của chủ nhà hay của người ở đây.

05/11/74

SH-12

I

Lô số nhà mới 2

Hẻm Bình - Hòa

1/2 Nghĩa - Hòa

Lô số nhà cũ 7/6

ẤN LƯU NIỆM - HỒ

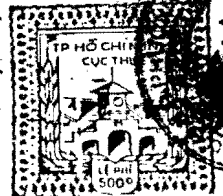
SỐ thứ tự (1)	HỌ VÀ TÊN Gia Trưởng ghi trước (2)	Quốc tịch (3)	Ngày Tháng Năm Nơi Sinh (4)	SỐ THẺ CÁN CỰ NGÀY VÀ NƠI CẤP (5)	NGHỀ NGHIỆP (6)	TÊN HỌ CHA MẸ (7) (8)	LIÊN HỆ GIA ĐÌNH (9)	CƯỚC CHỦ (10)
10	Vũ - Bình	VN	1908	04070379	Thợ mộc	Vũ Kiến Phạm Bội Hoàn	Gia Trưởng	
20	Vũ - Thị - Siêng	-	1913	04070382	buôn bán	Vũ Đình Vũ Thị Hoàn	vợ	
30	Vũ - Sĩ	-	1944		Quân nhân	Vũ Bình Vũ Thị Siêng	con	Mất tích
40	Vũ - Hòa	-	1946		Quân nhân	Vũ Bình Vũ Thị Siêng	con	
50	Vũ - Gián	-	1951	0013111	Quân nhân	Vũ Bình Vũ Thị Siêng	con	18/20
60	Vũ - Thị - Yên	-	1931	00160250	Nội trợ	Vũ Văn Thìn Mai Thị Cường	con dâu	30.12.2014
70	Nguyễn Thị Sáng	-	1957	10301812	Nội trợ	Nguyễn Văn Hộ Phạm Thị Hiền	con dâu	
80	Vũ Đình Tô	-	1971 Saigon			Vũ Hòa Vũ Thị Yên	cháu	
90	Vũ Đình Cảnh	-	1973 Saigon	K.S. 1254		Vũ Hòa Vũ Thị Yên	cháu	
100	Vũ Ngọc Duy	-	1973 Saigon	K.S. 3317		Vũ Gián Nguyễn Thị Sáng	cháu	
110	Vũ Duy Tài	-	1974 Saigon	K.S. 11121		Vũ Hòa Vũ Thị Yên	cháu	
	Vũ Trọng Tài	1975						

Số /HC Ngày 08/10/1994

CHUNG NHẬN BẢN SÁCH NỘI DUNG

GIỐNG NHƯ BẢN CHÍNH

THỦ QUẢN PHƯƠNG S



Nguyễn Thị Ngọc

Xin
Tạo
24-9-74

15/09/11
Cấp Trưởng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 271045738

Họ tên VŨ SỬ



Sinh ngày 12-02-1944

Nguyên quán Hà nam ninh

Nơi thường trú Thọ chánh, Xuân
Thọ, Xuân lộc, Đông nai.

Dân tộc: <u>Kinh</u> Tôn giáo: <u>Thiên chúa</u>	
NGŨN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH <u>Not. ruoi 5. lơn dưới</u> <u>sau mạp trái</u>
	Ngày: <u>06 tháng 10 năm 1988</u> NGUYỄN VĂN ĐỨC, ĐOÁC TRƯỞNG TY CÔNG AN  <i>Nguyễn Thành</i>
NGŨN TRỎ PHẢI	

S55206HC Ngày 24/8/94
CHỨNG NHẬN BẢN SẠO
 có nội dung giống như bản chính
 T.M. LỊCH SỬ PHONG 14 QUẬN 5



Lưu - Ngọc Bình



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **020272995**

Họ tên **BÙI THỊ NHUNG**



Sinh ngày **25-6-1950**

Nguyên quán **Hà Nội.**

Nơi thường trú **78A Nguyễn Kim**
TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc: **Kinh** Tôn giáo: **Thiên Chúa**

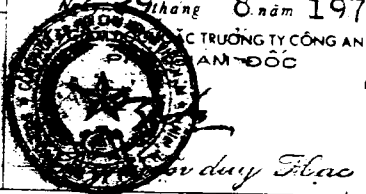
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi c, 2,5 cm,
dưới trước mép phải.

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

Nơi: 29 tháng 8 năm 1978



Trần duy Tịch

SS 526110 Ngày 07/8/94

CHỨNG NHÂN BẢN SẠO

Có nội dung giống như bản chính
TIA LƯỢNG PHƯƠNG 14 QUẬN 5



Lưu Ngọc Bình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

Tỉnh, Thành phố

Hà Nội

Quận, Huyện

Đống Đa

Xã, Phường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Quyển số 00/89

Số 112/ĐKTH

CHUNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên người chồng Vũ Lợi

Sinh ngày 12.02.1944

Quê quán Hà Nam Kinh

Nơi đăng ký thường trú Ấp Cho Chánh

Xã Xuân Thọ, Xuân Lộc, Đồng Nai

Nghề nghiệp Làm công

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu 211046738

Họ và tên người vợ Bùi Thị Nhung

Sinh ngày 25.6.1950

Quê quán Hà Nội

Nơi đăng ký thường trú 80A Lầu 2

Tầng 6 P. 14 Quận 5

Nghề nghiệp Giáo viên

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu 020212086

Kết hôn ngày 12 tháng 07 năm 1989

Chữ ký người chồng

Lợi

Chữ ký người vợ

Nhung

THỦ LƯU



THỦ LƯU / Quận 5

Viện Thư ký

Trần Thanh Xuân

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số PT 03.11.200/94
Nº

ĐINH CƯ

2

Họ và tên Full name

VU SU

Ngày sinh Date of birth

29/4/41

Nơi sinh Place of birth

Ninh Bình

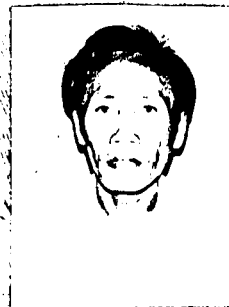
Chỗ ở Domicile

Đồng Nai

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

31 3 1999

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 31 tháng 3 năm 1994
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Phí Văn Đức

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

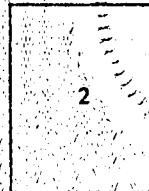
Họ và tên *Full name*



Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

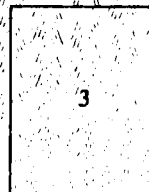
Họ và tên *Full name*



Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

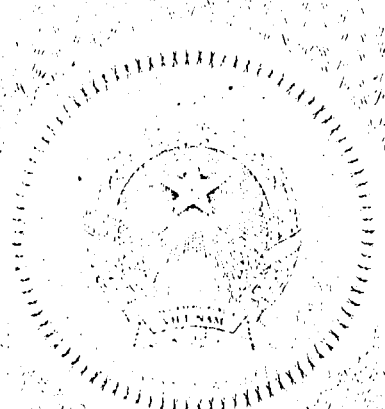


Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số *11220* XC *4*Cấp cho *Vũ* *Sư*Cùng với *trẻ em*Đến nước *Hội chứng*Qua cửa khẩu *Cần Thơ*Trước ngày *31.9.1994*HÀ NỘI ngày *31* tháng *3* năm *1994*

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

*Phí Văn Đức*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº

PT

03.11202/94

ĐINH CU

Họ và tên *Full name*

BUI THỊ NHUNG

Ngày sinh *Date of birth*

1950

Nơi sinh *Place of birth*

Hà Nội

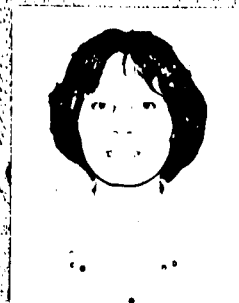
Chỗ ở *Domicile*

TP. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp *Occupation*

Chiều cao *Height*

Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

31 3 1994

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 31 tháng 3 năm 1994

Issued at on
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Phụ Tân Đức

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Vũ Quốc Khanh

Ngày sinh Date of birth

1984

Nơi sinh Place of birth

TP. Hồ Chí Minh



Họ và tên Full name

Vũ Xuân Trường

Ngày sinh Date of birth

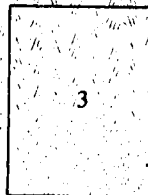
1992

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 1120/XC

Cấp cho Bưu thi Nhung

Cùng với Hai trẻ em

Đến nước Hợp chúng quốc Việt Nam

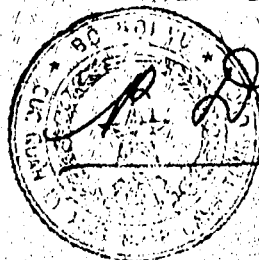
Qua cửa khẩu Cửa Sơn Nhứt

Trước ngày 31.9.1994

Hà Nội ngày 31 tháng 3 năm 1994

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Phó Văn Đức

THAY ĐỔI CHỖ Ở TRONG CÙNG QUẬN HUYỆN

CHỨNG NHẬN CHUYỂN ĐẾN Số nhà _____ Đường phố (ấp) _____ Ngày ____ tháng ____ năm ____ - Trưởng Công an Phường (Xã) _____	CHỨNG NHẬN CHUYỂN ĐẾN Số nhà _____ Đường phố (ấp) _____ Ngày ____ tháng ____ năm ____ - Trưởng Công an Phường (Xã) _____
--	--

GHI CHÚ :

1. Khi trong hộ có thay đổi nhân khẩu hoặc chỗ ở, phải báo cho công an phường xã nơi đi, nơi đến biết để điều chỉnh danh sách trong "giấy kiểm tra".
2. Khi trong hộ có người tạm trú, tạm vắng phải khai báo với tổ dân phố.
3. Người từ 15 tuổi trở lên trong hộ chưa có chứng minh nhân dân, được làm thủ tục cấp "giấy kiểm tra tạm thời" tại công an quận huyện.
4. Không được sửa chữa, tẩy xóa, hoặc cho thuê, mượn giấy kiểm tra này.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

— * —

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

GIẤY KIỂM TRA

Số: 0026/D-14

Họ và tên chủ hộ: VU OLI?

Địa chỉ cư trú:

Số nhà: 10.12

Đường (ấp) Tung Thủ

Phường (Xã) 14

Quận (Huyện) 14 E

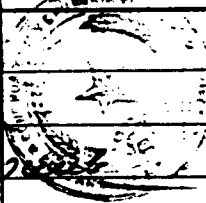
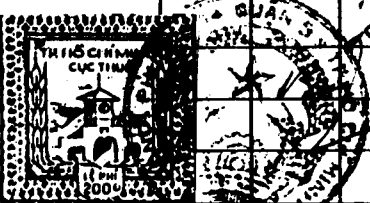
Ngày 12 tháng 09 năm 1992

Trưởng Công an Quận (Huyện)

mark

GIẤY NÀY CẤP CHO NHỮNG HỘ KHÔNG CÓ HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

T

Số TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH		QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ	SỐ GIẤY CMND HOẶC GIẤY KIỂM TRA TẠM THỜI	Ở DÂU ĐẾN	NGÀY THÁNG NĂM ĐẾN	ĐI ĐÂU? NGÀY THÁNG NĂM ĐI	TRƯỞNG CA QUẬN HUYỆN, PHƯỜNG, XÃ KÝ TÊN ĐÓNG DẤU
		Nam	Nữ						
5	Vũ Cù	1944		Con rể	271046739	Ấp Thọ Chanh Xã Lâu Thọ Xã Lâu Thọ	11/86		
SS 6/24/86 Ngày 2/11/94 CHỨNG NHẬN BẢN SAO có nội dung giống như bản chính TM. QUẬN. PHƯỜNG 10. QUẬN 5 P. CHỦ TỊCH   Lưu Ngọc Thành									

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



SỔ HỘ KHẨU GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ..... BUI THI NHUNG.....
Số nhà..... 80 A L2.....
Đường phố, ấp..... TRẠNG TRU.....
Phường, xã, thị trấn..... MỸ AN BÀN.....
Quận, Huyện..... NAM.....

SỐ 040027557

NK3a

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý:

1- Số hộ khẩu do Bộ Nội vụ ban hành, không cơ quan, đơn vị nào được tùy tiện sửa đổi mẫu.

2- Khi có sự thay đổi về nhân hộ khẩu trong hộ, thì chủ hộ hoặc người trong hộ phải đến cơ quan đăng ký hộ khẩu làm thủ tục theo qui định. Ngoài cơ quan đăng ký hộ khẩu không ai được tự ý điều chỉnh số.

3- Nghiêm cấm làm giả, tẩy xóa, sửa chữa, cho mượn, mua bán, đổi chác, thế chấp... v.v. số hộ khẩu.

4- Khi mất, hư hỏng số hộ khẩu, chủ hộ hoặc người trong hộ phải báo ngay cho Công an Phường, Xã, Thị trấn nơi thường trú biết.

5- Chủ hộ hoặc người trong hộ có trách nhiệm xuất trình số hộ khẩu gia đình khi cán bộ có thẩm quyền kiểm tra.

NK4 543.668

CHỦ HỘ

1

- Họ và tên..... BUI THU NHUNG
- Bí danh (Tên thường gọi)
- Ngày tháng năm sinh 25.6.1950 Nam.Nữ Nữ
- Nơi sinh..... Hà Nội
- Nguyên quán..... Hà Nội
- Dân tộc..... Hà Nội Tôn giáo..... Thiên Chúa
- Nghề nghiệp..... giáo viên
- Nơi làm việc.....
- Giấy CMND số..... 020.272.086
- Ngày cấp..... Nơi cấp.....
- Ngày tháng năm đăng ký thường trú..... 8.6.89
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến..... Quận 10

Ngày 10 tháng 3 năm 1995

Trưởng ban

Chuyển đi ngày
Nơi chuyển đến
Lý do khác.....

040027557

2

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: CM

- Họ và tên VU QUỐC KHANH
 - Bí danh (Tên thường gọi)
 - Ngày tháng năm sinh 25.2.1981 Nam/Nữ Nam
 - Nơi sinh GP. Hố Lư Minh
 - Nguyên quán Hố Lư Minh
 - Dân tộc Huê Tôn giáo Phật giáo
 - Nghề nghiệp
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số
 - Ngày cấp Nơi cấp
 - Ngày tháng năm đăng ký thường trú 8.6.89
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến Quảng Trị



Trang 10

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến
 Lý do khác

040027557

3

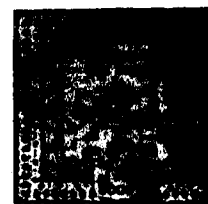
QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: CM

- Họ và tên VU XUÂN TRUÔNG
 - Bí danh (Tên thường gọi)
 - Ngày tháng năm sinh 7.2.1992 Nam/Nữ Nam
 - Nơi sinh GP. Hố Lư Minh
 - Nguyên quán Hố Lư Minh
 - Dân tộc Huê Tôn giáo Phật giáo
 - Nghề nghiệp
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số
 - Ngày cấp Nơi cấp
 - Ngày tháng năm đăng ký thường trú 28.2.92
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến Quảng Trị



Ngày 10 tháng 3 năm 1995

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến
 Lý do khác



CHỦ NHÂN DAN SẮC
 CÔNG AN GIANG PHƯỚC
 PHƯỚC 14 QUẢNG TRỊ
 CHỦ TỊCH
 VIÊN VAN PHONG

Trang 10

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT 3

Xã, phường

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số

Huyện, Quận

Quyển số

Tỉnh, Thành phố



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Vũ Sư Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh Ngày mười hai tháng hai, năm một nghìn chín trăm bốn mươi bốn (12.2.1944)
Nơi sinh tại làng Liêu Trì, Ninh Bình
Dân tộc Việt Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Vũ Thị Siêng</u>	<u>Vũ Bình</u>
Tuổi		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp		
Nơi thường trú		

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.

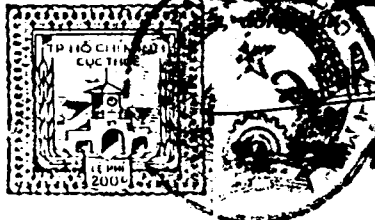
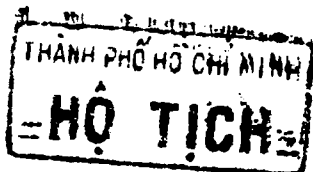
Đăng ký ngày 12 tháng 11 năm 1966

Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 7 tháng 7 năm 1974



ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, phường.....

Huyện, Quận.....

Tỉnh, Thành phố . **ĐB-SG** .

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3

Số ... **9417/HT** ..

Quyển số



THỂ VI

GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên **NGUYỄN THỊ NHUNG** Nam hay nữ

Ngày, tháng, năm sinh **Ngày hai mươi lăm tháng sáu năm một chín năm mười**
(25.6.1970)

Nơi sinh **tại Lạc Trung-Hà Nội**

Dân tộc Quốc tịch

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	NGUYỄN THỊ TÂM	NGUYỄN DUY TIẾN
Tuổi		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	/	/
Nơi thường trú		

5/93 QĐ 261/QĐ-HT (QĐ)

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.

Cha khai

Đăng ký ngày **28**.. tháng **5**.. năm 19..**98**..

Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày **23** tháng **6** năm **1994**



CHỈ MINH
Văn phòng
Trưởng
Trưởng

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
= HỘ TỊCH =

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, phường
Huyện, Quận
Tỉnh, Thành phố

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3

Số 227 127

Quyển số 02



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên **VŨ QUỐC KHÁNH** Nam hay nữ **Nam**

Ngày, tháng, năm sinh **25/2/1984**

Nơi sinh **Bệnh viện Hùng Vương**

Dân tộc **Kinh** Quốc tịch **Việt Nam**

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	BUI THỊ NHUNG	VŨ SỬ
Tuổi	1950	1944
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt	Nam
Nghề nghiệp	Giáo viên	Thợ may
Nơi thường trú	80A lầu 2 Trưng Trắc P14/Q5	

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.

Mẹ khai

Đăng ký ngày..... **11** tháng..... **6** năm 19..... **90**.....

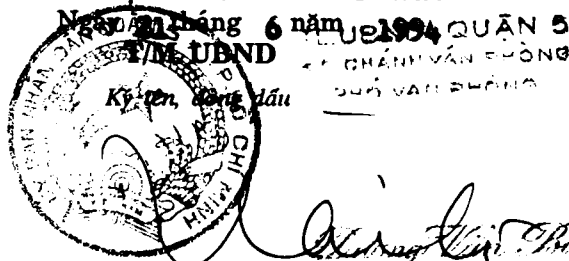
Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN **Q5**

POT NGUYỄN TUẤN VIỆT đã ký



CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường **14**
Huyện, Quận **5**
Tỉnh, Thành phố **HCM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số **28-1992**
Quyển số **01K5**



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên **VŨ QUÂN TRƯỞNG** Nam hay nữ **Nam**
Ngày, tháng, năm sinh **07 - 2 - 1992**
(**ngày Bảy, tháng Hai, năm Một nghìn chín trăm chín mươi hai**)
Nơi sinh **Bệnh viện Hùng Vương, Quận 5**
Dân tộc **Kinh** Quốc tịch **Việt-Nam**

5/93 QĐ 261/QĐ-HT (QĐ)

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Bà thị Nhung	Vũ Sĩ
Tuổi	1950	1944
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt - Nam	Nam
Nghề nghiệp	Giáo viên	Thợ may
Nơi thường trú	80^A Làn 2 Trưng Tử Phường 14, Quận 5	Tạm trú 80^A Làn 2 Trưng Tử Quận 5

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.

Vũ Sĩ, 273046738

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày **15**.... tháng **2**.... năm **1992**.....

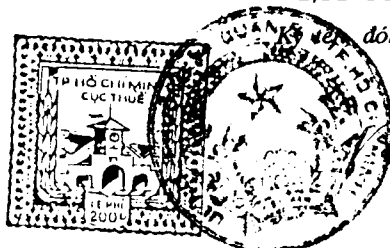
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Phó Chủ tịch
(**Ký tên, đóng dấu**)
Trương Cảnh Ba

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày **21** tháng **6** năm **1994**

T/M UBND



đóng dấu

PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Ngọc Kinh

ĐƠN XIN XUẤT CẢNH SANG

Mỹ

Kính gửi : Phòng công tác về người nước ngoài - Thành phố Hồ Chí Minh
Bộ phận đăng ký xuất cảnh - Quận 5

Tôi là : **Bai THỊ NHUNG**
Nam sinh : **1950** tại : **LAC Duong Ha Noi**
Dân tộc : **Khmer** Quốc tịch : **Việt Nam** Tôn giáo : **Công giáo**
Căn cước, chứng minh số : **020272036** cấp ngày **29-08-1978** tại : **Quận 5**
Nghề nghiệp hiện nay : **giáo viên**
Hiện ngụ tại : **90A Lầu 2 đường Trưng Trắc** Phường : **14** Quận : **5**
Làm đơn này xin trình bày một việc như sau :
Nguyên tôi có : _____ sinh năm : _____
Trước đây ở Việt Nam ngụ tại : _____
Đã ra đi nước ngoài ngày : _____ tháng : _____ năm : _____ bằng phương tiện : _____
Hiện nay định cư tại : _____
và : _____ đã ra đứng bảo lãnh cho gia đình tôi
được xuất cảnh sang : _____

CÙNG XIN ĐĂNG KÝ XUẤT CẢNH GỒM CÓ :

Số T.T.	HỌ TÊN	Năm sinh		SỐ CĂN CƯỚC, CHỨNG MINH KHAI SINH	QUAN HỆ
		NAM	NỮ		
	Ưú Sủ	nam		217046738	chồng
	Ưú Quê Khau	nam		không	con
	Ưú Xenh Truong	nam		không	con

Nơi nhận

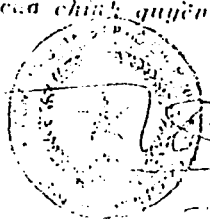
của chính quyền địa phương

12/12/10

Nơi làm đơn : _____
NGƯỜI LÀM ĐƠN

Nh

Bai Thị Nhung



25. Người đứng chủ hồ sơ xin xuất cảnh của gia đình (tho tên, năm sinh, nơi đăng ký nhà tương tự):

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BẢN KHAI XIN ĐI NƯỚC NGOÀI

VỀ VIỆC RIÊNG

ĐC TH

1. Họ và tên: Bùi Thị Hương
Tên thường gọi: Bùi Thị Hương

Biệt hiệu, biệt danh, bút danh, tên có: Không có

2. Quốc tịch gốc: Việt Nam Quốc tịch hiện nay: Việt Nam

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không có

3. Ngày tháng, năm sinh: 25-05-1957 4. Nam, nữ: Nữ

5. Nơi sinh: Xã Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

6. Nguyên quán: Xã Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

7. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 20A/10/1 Đường Lê Lợi, Phường 10, Quận 5, TP. HCM

8. Trình độ văn hóa: 12/12 Trình độ chuyên môn kỹ thuật: Trung cấp

10. Nghề nghiệp và nơi làm việc hiện nay: Quản lý kinh doanh

11. Giấy chứng minh số: 0202/2019 Ngày cấp: 21-09-1970 Cơ quan cấp: Quận 5

12. Từ trước tới nay đã làm những gì, ở đâu, vào thời gian nào:

1950-1957: Học sinh cấp 1 Trường Tiểu học Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

1957-1963: Học sinh cấp 2 Trường Tiểu học Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

1963-1968: Học sinh cấp 3 Trường Tiểu học Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

1968-1970: Học sinh cấp 3 Trường Tiểu học Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

1970-1972: Học sinh cấp 3 Trường Tiểu học Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

1972-1973: Học sinh cấp 3 Trường Tiểu học Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

1973-1975: Học sinh cấp 3 Trường Tiểu học Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

1975-1977: Học sinh cấp 3 Trường Tiểu học Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

1977-1979: Học sinh cấp 3 Trường Tiểu học Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

1979-1981: Học sinh cấp 3 Trường Tiểu học Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

1981-1983: Học sinh cấp 3 Trường Tiểu học Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

1983-1985: Học sinh cấp 3 Trường Tiểu học Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

1985-1987: Học sinh cấp 3 Trường Tiểu học Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

1987-1989: Học sinh cấp 3 Trường Tiểu học Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

1989-1991: Học sinh cấp 3 Trường Tiểu học Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

1991-1993: Học sinh cấp 3 Trường Tiểu học Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

1993-1995: Học sinh cấp 3 Trường Tiểu học Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

1995-1997: Học sinh cấp 3 Trường Tiểu học Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

1997-1999: Học sinh cấp 3 Trường Tiểu học Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

1999-2001: Học sinh cấp 3 Trường Tiểu học Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

2001-2003: Học sinh cấp 3 Trường Tiểu học Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN CẤP HỘ CHIẾU, THỊ THỰC GHI

1. NHẬN DẠNG: Chiều cao: 1.60m Nếp tóc: Đầu ngắn Sống mũi: Thẳng Dái tai: Không

Đặc điểm khác: Không

2. Đã cấp hộ chiếu số: 0202/2019 Ngày: 21-09-1970

Có giá trị đến ngày: 21-09-1970

3. Đã cấp thị thực xuất cảnh, xuất nhập cảnh số: 0202/2019 Ngày: 21-09-1970

Có giá trị đến: 21-09-1970 Qua cửa khẩu: Không

4. Đã xuất cảnh ngày: 21-09-1970 và nhập cảnh trở lại ngày: 21-09-1970

13. Đã có căn án gì chưa, ở đâu, do chính quyền nào bắt giữ, kết án, năm nào, bao lâu, lý do: Không

14. Hiện có liên quan vấn đề dân sự, hình sự gì không, ở đâu : Không

15. Đã đi những nước nào : Không

Bố T.T.	ĐI NƯỚC NÀO	Ngày xuất cảnh từ Việt Nam	MỤC ĐÍCH XUẤT CẢNH	Ngày nhập cảnh trở lại Việt Nam
	<u>Không</u>			

16. Thân nhân ở Việt Nam (Bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh chị em ruột) :

Quan hệ	HỌ TÊN	Năm sinh	Nghề nghiệp	Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú
Mẹ	<u>Nguyễn Thị Liên</u>	<u>1960</u>	<u>giáo viên</u>	<u>178/78 Nguyễn Kim A, B</u>
Chồng	<u>Vũ Sĩ</u>	<u>1962</u>	<u>làm công</u>	<u>87/78 Trương Thị Liên A</u>
Con	<u>Đỗ Quốc Thanh</u>	<u>1986</u>	<u>học sinh</u>	<u>ở</u>
Con	<u>Đỗ Xuân Trường</u>	<u>1992</u>	<u>con học</u>	<u>ở</u>
Anh	<u>Đỗ Văn Trường</u>	<u>1961</u>	<u>làm công</u>	<u>286/78 Khu 3 Lạc Sơn</u>
Em	<u>Đỗ Văn Trường</u>	<u>1965</u>	<u>làm công</u>	<u>Đường 78/78 Nguyễn Kim A, B</u>

17. Thân nhân ở nước ngoài (bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh chị em ruột) : Không

Quan hệ	HỌ TÊN	Năm sinh	Nghề nghiệp	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ
------------	--------	-------------	-------------	--------------------

18. Xin đi nước nào (ghi rõ địa chỉ làng, xã, huyện, tỉnh, hoặc số nhà, đường phố, thị xã, thành phố....) :

19. Lý do xin đi :

20. Định đi vào ngày : Qua cửa khẩu : Bằng phương tiện :

21. Đi ngang qua những nước nào :

22. Có xin trở lại Việt Nam không : Vào thời gian nào :

23. Người ở nước ngoài hoặc tổ chức ở nước ngoài bảo lãnh :

Họ tên : Năm sinh :

Quan hệ : Quốc tịch hiện nay :

Nghề nghiệp và địa chỉ ở Việt Nam trước khi ra nước ngoài :

Thời gian đi nước ngoài : Lý do :

Nghề nghiệp và địa chỉ ở nước ngoài hiện nay :

Nước sở tại đã cấp giấy tờ, chứng nhận gì về việc bảo lãnh :

24. Thân nhân cùng xin đi (bố, mẹ, vợ, chồng, con....)

Quan hệ	HỌ TÊN	Năm sinh		Nghề nghiệp	NƠI THƯỜNG TRÚ
		Nam	Nữ		
<u>Bố</u>	<u>Vũ Sĩ</u>	<u>1962</u>		<u>làm công</u>	<u>87/78 Trương Thị Liên A</u>
<u>Con</u>	<u>Đỗ Quốc Thanh</u>	<u>1986</u>		<u>học sinh</u>	<u>ở</u>
<u>Con</u>	<u>Đỗ Xuân Trường</u>	<u>1992</u>		<u>con học</u>	<u>ở</u>

Ngày đi : LÝ DO ĐI NƯỚC NGOÀI : Số giấy phép, hộ chiếu :

25. Người đứng chủ hồ sơ xin xuất cảnh của gia đình (họ tên, năm sinh, nơi đăng ký nhân thường trú):

Sinh viên: 12-02-1944.

Ấp: Chu Chanh - Xã: Tân Thới - Huyện: Gò Công - Tỉnh: Tiền Giang.

26. Những điều muốn khai thêm:

Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có điều gì sai trái.

Xác nhận của địa phương:

H/S Tam Tấn Tân Thới

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 19

Người khai (chữ ký)

Thị Văn Quang

Nguyễn Văn

PHÂN DÀNH CHO CƠ QUAN CẤP HỘ CHIẾU, THỊ THỰC GI

1. NHẬN DẠNG: Chiều cao: Sóng mũi: Dài tai:

Nét tai tươi:

Đặc điểm khác:

2. đã cấp hộ chiếu số: Ngày:

Có giá trị đến ngày:

3. đã cấp thị thực xuất cảnh, xuất nhập cảnh số:

Ngày: có giá trị đến: Qua cửa khẩu:

4. Đã xuất cảnh ngày:

và nhập cảnh trở lại ngày:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BẢN KHAI XIN ĐI NƯỚC NGOÀI

ĐC TH

VỀ VIỆC RIÊNG

1. Họ và tên: Vũ Sĩ

Tên thường gọi: Vũ Sĩ

Biệt hiệu, biệt danh, bút danh (nếu có):

2. Quốc tịch gốc: Việt Quốc tịch hiện nay: Việt

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Công giáo

3. Ngày tháng năm sinh: 12-02-1944 Nam, nữ: Nam

5. Nơi sinh: Liên Trì Yên Mỹ Bình Bình

6. Nguyên quán: Liên Trì Yên Mỹ Bình Bình

7. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp Chu Chanh Xã Tân Thới Huyện Gò Công Tỉnh Tiền Giang

8. Trình độ văn hóa: 9/11 Trình độ chuyên môn kỹ thuật: Chưa có

10. Nghề nghiệp và nơi làm việc hiện nay: Chưa có

11. Giấy chứng minh số: 27126730 Ngày cấp: 06-10-1988 Cơ quan cấp: UBND xã

12. Từ trước tới nay đã làm những gì, ở đâu, vào thời gian nào: 1944-1950 Con nhà

1950-1954 ở học tại Liên Trì Yên Mỹ Bình Bình

1954-1957 ở học tại Liên Trì Yên Mỹ Bình Bình gia đình

1957-1963 ở học tại Liên Trì Yên Mỹ Bình Bình gia đình

1963-1966 ở học tại Liên Trì Yên Mỹ Bình Bình gia đình

1966-1967 ở học tại Liên Trì Yên Mỹ Bình Bình gia đình

1967-1969 ở học tại Liên Trì Yên Mỹ Bình Bình gia đình

1969-1971 ở học tại Liên Trì Yên Mỹ Bình Bình gia đình

1971-1972 ở học tại Liên Trì Yên Mỹ Bình Bình gia đình

1972-1977 ở học tại Liên Trì Yên Mỹ Bình Bình gia đình

1977-1979 ở học tại Liên Trì Yên Mỹ Bình Bình gia đình

1979-1980 ở học tại Liên Trì Yên Mỹ Bình Bình gia đình

1980-1982 ở học tại Liên Trì Yên Mỹ Bình Bình gia đình

1982-1987 ở học tại Liên Trì Yên Mỹ Bình Bình gia đình

1987-1988 ở học tại Liên Trì Yên Mỹ Bình Bình gia đình

1988-1989 ở học tại Liên Trì Yên Mỹ Bình Bình gia đình

1989-1990 ở học tại Liên Trì Yên Mỹ Bình Bình gia đình

1990-1991 ở học tại Liên Trì Yên Mỹ Bình Bình gia đình

1991-1992 ở học tại Liên Trì Yên Mỹ Bình Bình gia đình

1992-1993 ở học tại Liên Trì Yên Mỹ Bình Bình gia đình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

14. Hiện có liên quan vấn đề dân sự, hình sự gì không, ở đâu?

BẢN KHAI XIN ĐI NƯỚC NGOÀI

HT GC

15. Đã đi những nước nào:

ĐI NƯỚC NÀO	Ngày xuất cảnh	MỤC ĐÍCH	Ngày nhập cảnh
Việt Nam		XUẤT CẢNH	

16. Thân nhân ở Việt Nam (bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột):

Quan hệ	HỌ TÊN	Năm sinh	Nghề nghiệp	Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú

17. Thân nhân ở nước ngoài (bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột):

Quan hệ	HỌ TÊN	Năm sinh	Nghề nghiệp	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ

18. Xin đi nước nào (ghi rõ địa chỉ làng, xã, huyện, tỉnh, hoặc số nhà, đường phố, thị xã, thành phố):

19. Lý do xin đi:

20. Định đi vào ngày: Qua cửa khẩu: Bằng phương tiện:

21. Đi ngang qua những nước nào:

22. Có xin trở lại Việt Nam không: Vào thời gian nào:

23. Người ở nước ngoài hoặc tổ chức ở nước ngoài bảo lãnh:

Họ tên: Năm sinh: Quốc tịch hiện nay:

Nghề nghiệp và địa chỉ ở Việt Nam trước khi ra nước ngoài:

Thời gian đi nước ngoài: Nghề nghiệp và địa chỉ ở nước ngoài hiện nay:

Nước sở tại đã cấp giấy tờ, chứng nhận gì về việc bảo lãnh:

24. Thân nhân cùng xin đi (bố, mẹ, vợ, chồng, con...):

Quan hệ	HỌ TÊN	Năm sinh	Nghề nghiệp	NƠI THƯỜNG TRÚ

Ngày đi: LÝ DO ĐI NƯỚC NGOÀI: Số giấy phép, hộ chiếu:

HC 13

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

MAY 12, 1995

TO WHOM IT MAY CONCERN:

VU SU	BORN	1947	PA (IV	374917)
BUI THI NHUNG	BORN	25 JUN 50	WIFE	
VU QLCC KHANH	BORN	25 FEB 34	UNMARRIED SON	
VU XUAN TRUONG	BORN	7 FEB 92	UNMARRIED SON	

ADDRESS IN VIETNAM: COA LAU 2, TRANG 2
P.14
Q.05
T/P HO CHI MINH

VEWLA: 05740

ODP yêu cầu cho phép những người có tên ghi trên được đến dự phỏng vấn khi có yêu cầu để quyết định có hội du điều kiện tại dinh củ tại Hoa Kỳ hay không. Quyết định cuối cùng về việc hội du điều kiện hay không còn tùy thuộc vào kết quả phỏng vấn của các viên chức đi trú hoặc lãnh sự Hoa Kỳ cũng như việc hoàn tất các cuộc khám sức khỏe cần thiết khác. Việc chấp thuận hồ sơ và sự ra đi của họ sẽ tùy thuộc vào sự xác nhận của viên chức phụ trách là họ hội đủ tất cả các tiêu chuẩn luật định về đi trú và y tế.

Các đương đơn không nên sắp xếp việc ra đi, bán nhà của, hoặc xin nghỉ việc trước khi được cả hai chính phủ Hoa Kỳ và Việt Nam thông báo đã hoàn tất các thủ tục cuối cùng.

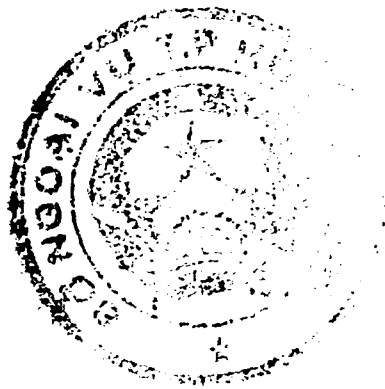
SINCERELY,

Martina L. Dittus
MARTHA L. DITTUS
Giám Đốc
Chương Trình Kế Sĩ Cơ Trại Tu



9745840
COM/

LOI-1



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 1 tháng 1 năm 199

Kính gửi : Ông/Bà

Số hồ sơ 445. 917

Gia đình Ông/Bà đã có tên trong danh sách H45 và H46 mà phía Việt Nam đã trao cho phía Hoa Kỳ.

Theo yêu cầu của phía Hoa Kỳ, đề nghị Ông/Bà viết thư trực tiếp cho Văn phòng ODP để xin được phỏng vấn theo địa chỉ :

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
127 PANJABHUM BLDG. 9TH FLOOR
BANGKOK 10120
THAILAND.

Trân trọng kính chào Ông/Bà.

SỞ NGOẠI VỤ
TP. HỒ CHÍ MINH